

Số: 17/KH-STP

Tuyên Quang, ngày 02 tháng 6 năm 2020

KẾ HOẠCH
Phát triển kinh tế xã hội 05 năm 2021-2025

Thực hiện Văn bản số 1066/UBND-TH ngày 15/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị thị số 18/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 05 năm 2021-2025, như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2016-2020 (số liệu từ 01/01/2016 đến 31/5/2020)

- *Công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật:* Sở Tư pháp đã tham mưu với UBND tỉnh tổ chức triển khai thi hành có hiệu quả Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; tham gia ý kiến 634 dự thảo văn bản QPPL; tổ chức thẩm định kịp thời, có chất lượng 100% dự thảo văn bản QPPL và đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, đã thành lập 102 Hội đồng tư vấn thẩm định; thẩm định 271 dự thảo VBQPPL, 11 đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh. Trình HĐND, UBND tỉnh ban hành 19 văn bản QPPL về lĩnh vực tư pháp. Gắn kết chặt chẽ hoạt động thẩm định văn bản với kiểm soát việc đề xuất ban hành thủ tục hành chính, đề nghị loại bỏ 398 nội dung, 29 thủ tục hành chính và chỉnh sửa đối với 927 nội dung, 65 thủ tục hành chính không hợp hiến, hợp pháp, không thống nhất, không khả thi, gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, đã thực hiện tự kiểm tra 168 văn bản, đề nghị xử lý 03 văn bản; kiểm tra theo thẩm quyền 171 văn bản, kiến nghị xử lý 29 văn bản; rà soát 1.593 lượt văn bản do HĐND, UBND tỉnh ban hành, đề nghị xử lý 302 lượt văn bản; hoàn thành kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL do HĐND, UBND các cấp ban hành kỳ thứ hai (2014 - 2018), rà soát 381 văn bản, kiến nghị xử lý 90 văn bản có nội dung không phù hợp; phát hành **1.100** cuốn/5 tập Hệ thống các văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành từ năm 2015-2019 cung cấp cho các cơ quan, đơn vị.

- *Công tác phổ biến giáo dục pháp luật:* Thường xuyên tham mưu với Tỉnh ủy, UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh; thực hiện đầy đủ, kịp thời vai trò, trách nhiệm là cơ quan Thường trực của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, đã trình UBND tỉnh/Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh ban

hành 47 văn bản; Tổ chức 17 hội nghị tập huấn kỹ năng PBGDPL, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho 1.789 báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật.; tham mưu tổ chức 05 Hội nghị hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, cho 2.250 lượt đại biểu.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đặc biệt là sử dụng mạng xã hội để PBGDPL cho nhân dân, Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 16/8/2019 về việc thực hiện Đề án “*Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2019-2021*”; phát động và tổ chức tham gia 03 cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến thu hút 15.309 lượt cán bộ, nhân dân và học sinh tham gia; thiết lập trang Fangape Phổ biến, giáo dục pháp luật Tuyên Quang, đăng tải 108 thông tin, tiếp cận 42.990 lượt xem, thu hút 12.897 lượt tương tác, chia sẻ; duy trì hoạt động có hiệu quả của Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp, đăng tải 2.863 tin, bài, ảnh, văn bản; lập các nhóm facebook, zalo để trao đổi nghiệp vụ, cung cấp tài liệu tuyên truyền; chủ trì, phối hợp tổ chức 673 hội nghị, buổi tuyên truyền pháp luật cho 24.809 lượt người; biên soạn, cung cấp 152.967 tài liệu tuyên truyền pháp luật; hoàn thành Đề tài khoa học “*Nghiên cứu các giải pháp để thực hiện có hiệu quả công tác PBGDPL cho đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang*”, đạt loại xuất sắc.

- *Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật*: Sở Tư pháp đã tham mưu với UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và các nghị định về xử phạt; thường xuyên hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong việc áp dụng pháp luật xử lý vi phạm hành chính. Hàng năm, trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, đồng thời ban hành theo thẩm quyền Kế hoạch để thực hiện; tổ chức 02 Hội nghị tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu về xử phạt vi phạm hành chính cho 670 đại biểu từ tỉnh đến cấp xã. Chủ trì, phối hợp tổ chức 05 cuộc kiểm tra tại 37 cơ quan, đơn vị¹.

- *Công tác pháp chế, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp*: Hàng năm, Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt Kế hoạch công tác pháp chế tỉnh Tuyên Quang; đồng thời ban hành theo thẩm quyền Kế hoạch để

¹Kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường thủy nội địa, các quy định của pháp luật liên quan đến biện pháp giáo dục tại 15 đơn vị; kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về hộ tịch; nhà ở cho người có công, vùng thường xuyên bị thiên tai tại 12 đơn vị; phối hợp với Sở Lao động Thương binh và xã hội, Công an tỉnh kiểm tra liên ngành về việc triển khai thực hiện công tác điều trị, cai nghiện, phục hồi và quản lý sau cai nghiện ma túy năm 2016 tại 06 đơn vị. Phối hợp, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị giải quyết 07 vụ việc (trong đó: 05 vụ việc liên quan xử lý vi phạm hành chính, 02 vụ việc về đất đai); kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tại 08 cơ quan, đơn vị. Kiểm tra tình hình chung về thi hành chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động tại 13 cơ quan, đơn vị.

thực hiện. Tổ chức 10 Hội nghị, tọa đàm, đối thoại về bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho 728 đại biểu; giải đáp pháp luật cho 89 doanh nghiệp và tổ chức đại diện cho doanh nghiệp. Phối hợp với Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh xây dựng và phát sóng 14 chuyên mục “*Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp*”. Biên soạn, cung cấp 1.352 bộ tài liệu tuyên truyền pháp luật cho doanh nghiệp. Tổ chức kiểm tra công tác pháp chế tại 12 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- *Công tác quản lý và đăng ký hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp*: Triển khai thực hiện Đề án “*Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc*”, Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024, Số hóa sổ hộ tịch trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; xây dựng và đưa vào sử dụng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử và Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch và cấp số định danh cá nhân cho trẻ em khi đăng ký khai sinh của Bộ Tư pháp. Hàng năm tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch cho công chức ngành tư pháp từ tỉnh đến cơ sở. Đã chủ trì tổ chức 02 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch cho công chức hộ tịch Phòng Tư pháp cấp huyện và công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã và cấp chứng chỉ cho 200 học viên. Xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp điện tử và kho hồ sơ lý lịch tư pháp, đã xử lý 35.916/37.102 thông tin lý lịch tư pháp, đạt tỷ lệ 97%; triển khai thực hiện phần mềm hỗ trợ tra cứu, xác minh thông tin lý lịch tư pháp giữa Sở Tư pháp với Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia, Cục hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát, Phòng Hồ sơ Công an tỉnh; tiếp nhận và giải quyết kịp thời yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp, tỷ lệ giải quyết trước và đúng hạn hàng năm đạt 99,3% trở lên (*trong kỳ đã giải quyết 10.159 hồ sơ trước và đúng hạn/10.233 hồ sơ yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp*).

- *Công tác công chứng, chứng thực, đấu giá tài sản*: Sở Tư pháp đã Trình UBND tỉnh ban hành 03 văn bản QPPL về công chứng, chứng thực²; thành lập Hội Công chứng viên tỉnh; số lượng tổ chức hành nghề công chứng tiếp tục tăng, hiện nay có 04 văn phòng công chứng, tăng 02 văn phòng; xây dựng và đưa vào sử dụng Cơ sở dữ liệu công chứng và thông tin ngăn chặn; thực hiện quản lý hoạt động công chứng, chứng thực theo đúng quy định. Trình Bộ Tư pháp bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 03 công chứng viên; Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho 01 Văn phòng công chứng; đăng ký hành nghề và cấp thẻ cho 06 công chứng viên; đăng ký tập sự hành nghề công chứng 11 trường hợp; đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng 04 trường hợp; xóa đăng ký hành nghề và thu hồi Thẻ 02 công chứng viên và trình Bộ Tư pháp miễn nhiệm theo quy định. Các tổ chức hành nghề công chứng thực hiện công chứng

² Gồm: (1) Quyết định số 19/2015/QĐ-UBND ngày 23/12/2015 của UBND tỉnh về việc Quy định mức trần thù lao công chứng và chi phí đánh máy, sao chụp (photocopy) tài liệu công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (2) Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 Quy định :iêu chỉ xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;(3) Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 05/12/2019 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế quản lý, khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

28.799 việc, thu phí công chứng 12.968.529.000 đồng, thù lao công chứng 2.242.899.570 đồng. Toàn tỉnh thực hiện công chứng 3.654.906 việc.

Tham mưu UBND tỉnh triển khai thi hành Luật Đấu giá tài sản; thường xuyên theo dõi việc chấp hành pháp luật về đấu giá tài sản; chủ trì hoặc phối hợp với các ngành tham mưu xử lý vi phạm pháp luật về đấu giá tài sản; thực hiện chuyển đổi Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản từ đơn vị sự nghiệp tự chủ một phần sang đơn vị tự chủ chi thường xuyên và biên chế. Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản đã thực hiện 1.336 cuộc đấu giá tài sản, tổng giá trị tài sản bán được 444.824.784.000 đồng, tổng số phí và thù lao đấu giá thu được 2.741.933.000 đồng.

- *Công tác luật sư, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, giám định tư pháp:* Sở Tư pháp đã tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh tiếp tục thực hiện và tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 30/3/2009 của Ban Bí thư về *tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư*; chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc Đoàn luật sư tổ chức Đại hội khóa VII, nhiệm kỳ 2019 - 2024; cấp giấy đăng ký hoạt động cho Trung tâm Tư vấn pháp luật thuộc Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh. Toàn tỉnh hiện có 07 tổ chức hành nghề luật sư và 04 Chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư, trong đó có 04 tổ chức hành nghề luật sư ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý với Sở Tư pháp. Các tổ chức hành nghề luật sư thực hiện 1.169 vụ việc (*tham gia tố tụng 396 vụ việc; trợ giúp pháp lý 187 vụ việc; tư vấn pháp luật và dịch vụ pháp lý khác 586 vụ việc*); số tiền thu được 641.780.000 đồng, nộp thuế 70.089.000đ.

Sở Tư pháp đã trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thi hành Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; Kế hoạch thực hiện Quyết định số 250/QĐ-TTg ngày 28/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ *phê duyệt Đề án tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp*. Đã kiện toàn Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng tỉnh và Tổ giúp việc Hội đồng; ký hợp đồng trợ giúp pháp lý với các tổ chức hành nghề luật sư; thực hiện có hiệu quả công tác phối hợp về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng, đảm bảo 100% yêu cầu trợ giúp pháp lý của công dân được giải quyết theo đúng quy định. Các tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý đã thực hiện hoàn thành 1.622 vụ việc (*tư vấn: 600 vụ việc, tham gia tố tụng: 1.020 vụ việc; đại diện ngoài tố tụng: 02 vụ việc*).

Thường xuyên phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, kiện toàn đội ngũ giám định viên. Đã tổ chức 02 Hội nghị tập huấn nghiệp vụ cho 200 lượt giám định viên tư pháp. Toàn tỉnh hiện có 02 tổ chức giám định, 57 giám định tư pháp; trong kỳ báo cáo đã thực hiện tổng số 4.854 vụ việc.

- *Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo:* Trong kỳ báo cáo, Sở Tư pháp đã tổ chức 04 cuộc thanh tra hành chính và 29

cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành tại 117 cơ quan, đơn vị (14 cuộc thanh tra tại 43 cơ quan, đơn vị; 15 cuộc kiểm tra tại 70 cơ quan, đơn vị). Tiếp nhận 50 đơn; giải quyết xong 21 đơn thuộc thẩm quyền (07 đơn tố cáo, 14 đơn đề nghị); 29 đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết và xử lý theo quy định.

3. Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao

Sở Tư pháp đã triển khai thực hiện hoàn thành 378 nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao, 100% nhiệm vụ Tỉnh giao đều hoàn thành đúng và vượt tiến độ.

III. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI 05 NĂM 2021-2025

1. Tiếp tục tham mưu với tỉnh thực hiện có hiệu quả Chiến lược xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật; tập trung hoàn thiện hệ thống pháp luật của chính quyền địa phương, nhất là lĩnh vực quản lý của sở/ngành tư pháp; nâng cao chất lượng hoạt động xây dựng, ban hành văn bản QPPL, gắn với theo dõi thi hành pháp luật, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL; đề xuất cơ quan có thẩm quyền cụ thể hóa các quy định của Trung ương hoặc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những văn bản không còn phù hợp, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, thu hút nguồn lực để phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

2. Thực hiện tốt vai trò của cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh; tham mưu thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về PBGDPL; tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, Đề án về PBGDPL. Chú trọng phổ biến các lĩnh vực pháp luật liên quan trực tiếp đến hoạt động của người dân, doanh nghiệp và những vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL; tham mưu xây dựng Trang Thông tin điện tử PBGDPL trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh; thực hiện cung cấp, tích hợp thông tin, số liệu PBGDPL lên Cổng thông tin điện tử PBGDPL Trung ương. Tham mưu với tỉnh các giải pháp nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị ở địa phương trong xây dựng, phổ biến và thực thi pháp luật, kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý các văn bản pháp luật có nội dung không phù hợp với thực tiễn.

3. Duy trì thực hiện có hiệu quả công tác hoà giải ở cơ sở; tổ chức thực hiện tốt Đề án Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, giai đoạn 2019-2024; thực hiện tốt công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và tiêu chí thành phần 18.5.

4. Tăng cường các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; tham mưu với UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết ban hành Chính sách hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; trình UBND tỉnh ban hành Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2020 – 2025.

5. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình trọng tâm công tác cải cách tư pháp; nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ngành tư pháp, trong đó tập trung vào những lĩnh vực trực tiếp gắn liền với người dân, doanh nghiệp như hộ tịch; công chứng; chứng thực; lý lịch tư pháp; bồi thường nhà nước; trợ giúp pháp lý; xử lý vi phạm hành chính; thi hành án hành chính; xây dựng và đưa vào sử dụng Trang thông tin điện tử đấu giá tài sản trực tuyến trên địa bàn tỉnh; nâng cao chất lượng các dịch vụ công do Ngành Tư pháp quản lý.

6. Kiểm soát chặt chẽ việc quy định thủ tục hành chính thông qua hoạt động thẩm định các đề nghị xây dựng pháp luật và các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Đẩy mạnh cải cách hành chính trong lĩnh vực tư pháp, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính trong các lĩnh vực quản lý của Ngành tư pháp, thường xuyên rà soát, kiến nghị đơn giản hóa, cắt giảm thực chất thủ tục hành chính; triển khai thực thi các phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính theo chỉ đạo. Đổi mới công tác quản lý chỉ đạo, điều hành, lề lối làm việc, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin theo yêu cầu xây dựng Chính phủ điện tử, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả các lĩnh vực công tác, đưa các lĩnh vực công tác tư pháp đến gần, thân thiện với người dân, phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân. Tiếp tục duy trì có hiệu quả các phần mềm quản lý. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Duy trì hoạt động cung cấp dịch vụ hành chính công mức độ 3 và 4 các thủ tục hành chính thuộc trách nhiệm giải quyết của Sở Tư pháp theo quy định. Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống công nghệ thông tin của Sở, ngành tư pháp.

8. Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy ngành tư pháp; duy trì tổ chức, hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở theo đúng Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tư pháp giai đoạn 2017-2020 và định hướng đến năm 2030. Rà soát, sắp xếp, bố trí, ổn định đội ngũ cán bộ làm công tác tư pháp, pháp chế, bảo đảm đủ về số lượng, có trình độ, chất lượng phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và vị trí việc làm. Đẩy mạnh thực hiện luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác các chức danh theo quy định. Thực hiện biệt phái công chức, viên chức trong đơn vị để tập trung thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, cấp bách của cơ quan. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ công chức ngành Tư pháp, trong đó chú trọng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong quy hoạch để làm nguồn bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo quản lý.

9. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Chú trọng thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm, nhất là công tác thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực hỗ trợ và

hành chính tư pháp. Tổ chức thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định.

10. Tổ chức thực hiện có hiệu quả, thiết thực các phong trào thi đua yêu nước; lồng ghép, triển khai các phong trào thi đua theo chuyên đề như Phong trào thi đua “*Cán bộ, công chức, viên chức Ngành Tư pháp thi đua thực hiện văn hóa công sở*”, giai đoạn 2019-2025; phong trào thi đua chung sức góp phần xây dựng nông thôn mới, đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” v.v.

Trên đây là Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 05 năm 2021-2025 của Sở Tư pháp./

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc Sở;
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư (tổng hợp);
- Trang TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, VP.Hương.02b.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Thục

BIỂU ĐỀ XUẤT XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI 05 NĂM 2021-2025

(Kèm theo Kế hoạch số 57/KH-SĐP ngày 02/6/2020 của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang)



STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì tham mưu /thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Xây dựng Trang Thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh; thực hiện cung cấp, tích hợp thông tin, số liệu PBGDPL lên Cổng thông tin điện tử PBGDPL Trung ương.	Sở Tư pháp	Sở Thông tin và truyền thông	Quý III và quý IV/2020
2	Xây dựng Trang thông tin điện tử Đấu giá tài sản trực tuyến tỉnh Tuyên Quang	Sở Tư pháp	Sở Thông tin và truyền thông	Năm 2021
3	Cung cấp tài liệu tuyên truyền pháp luật để đăng tải lên Trang Thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh	Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; UBND huyện, thành phố	Sở Tư pháp, Sở Thông tin và truyền thông	Giai đoạn 2020 - 2025
4	Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, giai đoạn 2019-2024.	Sở Tư pháp, UBND huyện, thành phố	Ủy ban MTTQ tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Giai đoạn 2019-2024
5	Trình UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết ban hành Chính sách hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.	Sở Tư pháp	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý IV/2020 và thực hiện thường xuyên
6	Trình UBND tỉnh ban hành Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2020 - 2025	Sở Tư pháp	Sở Kế hoạch và Đầu tư; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý III/2020 đến năm 2025